TRAO DUYÊN
(trích “*Truyện Kiều*”)

− Nguyễn Du −

**A. TÓM TẮT NỘI DUNG KIẾN THỨC**:

**I. TÌM HIỂU CHUNG:**

**1. Vị trí đoạn trích:**

Đoạn trích từ câu 723 đến câu 756 của Truyện Kiều, là lời Thúy Kiều nói cùng Thúy Vân sau khi quyết định bán mình chuộc cha và em, mở đầu cho cuộc đời đau khổ của Kiều.

**2. Khái quát giá trị nội dung và nghệ thuật: (ghi nhớ):**

Đoạn trích thể hiện bi kịch tình yêu, thân phận bất hạnh và nhân cách cao đẹp của Thúy Kiều, đồng thời cho thấy tài năng miêu tả nội tâm nhân vật của Nguyễn Du.

**II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN:**

**1. 14 câu đầu:** Thúy Kiều trao duyên, cậy nhờ Thúy Vân thay mình trả nghĩa cho Kim Trọng

– Kiều nhờ cậy Vân

*“Cậy em em có chịu lời,
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.”*

+ “*Cậy*”: nhờ với tất cả sự tin tưởng, trông cậy, hi vọng.

+ “*Chịu lời*”: nhận lời vì miễn cưỡng, chấp nhận hi sinh.

+ Hành động “ *lạy – thưa* ”: hành động bất thường, tạo không khí trang trọng, thiêng liêng cho buổi trao duyên.

* Lời nói và hành động cho thấy sự biết ơn của Thúy kiều đối với Thúy Vân, Kiều coi Thúy Vân như là ân nhân của mình.

– Kiều tâm sự với em về mối tình thắm thiết nhưng mong manh, dang dở giữa mình và Kim Trọng. Kiều mong sẽ tìm được sự cảm thông của em.

*“Giữa đường đứt gánh tương tư,
Keo loan chắp mối tơ thừa mặc em.
Kể từ khi gặp chàng Kim,
Khi ngày quạt ước khi đêm chén thề.”*

+ Duyên tình đột ngột bị chia cách: thành ngữ “*giữa đường* *đứt gánh”,* các từ ngữ *“ đứt gánh tương tư”“tơ thừa”* nhấn mạnh sự mong manh, nhanh tan vỡ của mối tình, thể hiện nỗi đau trong lòng Kiều.

+ Tình cảm gắn bó sâu đậm, kỉ niệm khó phai mờ với Kim Trọng: điệp từ “ *khi* ”, nghệ thuật tiểu đối “ *ngày quạt ước / đêm chén thề* ”

– Kiều nói tới biến cố gia đình.

*“Sự đâu sóng gió bất kì,
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai.”*

+ Hoàn cảnh trái ngang làm tình yêu lỡ làng. Gia biến xảy ra, nàng đã hi sinh tình yêu để làm tròn chữ hiếu, chữ tình đành dang dở. Thúy Kiều mong Vân hiểu mà nối duyên trả nghĩa cho Kim Trọng.

– Kiều nêu lí lẽ thuyết phục em:

*“Ngày xuân em hãy còn dài,
Xót tình máu mủ, thay lời nước non
Chị dù thịt nát xương mòn,
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây.”*

+ “*Ngày xuân em hãy còn dài*”: Vân còn trẻ, còn có tương lai -> chia tay tình yêu, Kiều xem mình như không còn tuổi xuân, không còn hi vọng.

*+ “Xót tình máu mủ thay lời nước non”*: gợi tình ruột thịt, tình máu mủ thiêng liêng để thuyết phục Thúy Vân.

*+ “Thịt nát xương* mòn*”, “Ngậm cười chín suối”:* Thúy Kiều viện dẫn cả cái chết của mình để thuyết phục em.

* Kiều trao kỉ vật cho em:

 *“Chiếc vành với bức tờ mây,
Duyên này thì giữ, vật này của chung”*

+ Kiều trao kỉ vật tình yêu cho em, tâm trạng luyến tiếc, dùng dằng, nủa trao, nửa níu “*duyên này thì giữ, vật này của chung”*

+ Tâm trạng Kiều đầy mâu thuẫn.

⇒ Qua cách trao duyên thông minh, khôn khéo của Thúy Kiều, ta thấy được tình yêu sâu nặng và vẻ đẹp tâm hồn Kiều: trọng tình nghĩa, giàu lòng hi sinh, hiếu thảo.

**2. 20 câu còn lại:** Tâm trạng của Kiều sau khi trao duyên

– Sau khi trao duyên, Kiều coi như mình là người đã chết. Tâm trạng đớn đau, xót xa; Kiều thương thân, xót phận“ *Xót người mệnh bạc*…*”*

* Dự cảm về cái chết trở đi trở lại trong tâm hồn Kiều: *“Thấy hiu hiu gió thì hay chị về”, “hồn”, “dạ đài”, “thác oan”…*

– Trong lời độc thoại nội tâm đầy đau đớn, Kiều hướng tới người yêu với tất cả tình yêu thương và mong nhớ.

*“Hồn còn mang nặng lời thề,
Nát thân bồ liễu đền nghì trúc mai”*

* Ý thức về thực tại phũ phàng: *trâm gãy gương tan, tơ duyên ngắn ngủi, phận bạc như vôi, nước chảy hoa trôi*
* Đối lập với hiện thực phủ phàng, tình yêu với Kim Trọng vẫn nồng nàn, tha thiết: *muôn vàn ái ân, trăm nghìn gửi lạy tình quân.*

– Từ chỗ nói với em -> Kiều chuyển sang nói với mình -> quên đi thực tại, Kiều nói với người yêu; từ giọng đau đớn chuyển thành tiếng khóc, khóc cho mình, khóc cho mối tình đầu trong sáng, đẹp đẽ vừa mới chớm nở đã tan vỡ:

+ Thán từ “*ôi”, “hỡi*”

+ Nhịp thơ 3/3 như tiếng nấc nghẹn ngào.

+ Các thành ngữ tô đậm hiện thực tàn khốc.

+ Xưng hô với Kim Trọng: *tình quân, Kim lang, chàng – thiếp*

+ Kiều tự nhận mình là người phụ bạc với tâm trạng xót xa, đau đớn, day dứt khôn nguôi.

* Ta thấy được tâm trạng đau đớn tột cùng, tình yêu sâu nặng của Kiều dành cho Kim Trọng. Kiều là một người tình chung thủy, giàu đức hi sinh.

**3. Nghệ thuật:**

– Miêu tả tinh tế diễn biến tâm trạng nhân vật.

– Ngôn ngữ độc thoại nội tâm sinh động.

**B. CÂU HỎI LUYỆN TẬP VÀ ĐỀ GỢI Ý:**

1. Trao duyên là việc không dễ nói. Kiều đã chọn cách nói như thế nào để thuyết phục Thúy Vân nhận lời thay mình nối duyên với Kim Trọng?.

2. Trong đoạn trích, Kiều đối thoại với những ai? Qua đó, em có nhận xét gì về nghệ thuật miêu tả nội tâm nhân vật của Nguyễn Du?

3. Đang nói chuyện với Thúy Vân, Kiều chuyển sang nhắn gửi Kim Trọng. Sự chuyển đổi đối tượng trò chuyện ấy nói lên điều gì trong tình cảm của Kiều?

4. Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*“ Cậy em em có chịu lời,*

*Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.*

*Giữa đường đứt gánh tương tư,*

*Keo loan chắp mối tơ thừa mặc em.*

*Kể từ khi gặp chàng Kim,*

*Khi ngày quạt ước khi đêm chén thề.*

*Sự đâu sóng gió bất kì,*

*Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai.*

*Ngày xuân em hãy còn dài,*

*Xót tình máu mủ thay lời nước non.*

*Chị dù thịt nát xương mòn,*

*Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây …”*

(Trích “*Truyện Kiều*” – Nguyễn Du)

5. Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*“Bây giờ trâm gãy gương tan,*

*Kể làm sao xiết muôn vàn ái ân !*

*Trăm nghìn gửi lạy tình quân,*

*Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi !*

*Phận sao phận bạc như vôi !*

*Đã đành nước chảy hoa trôi lỡ làng.*

*Ôi Kim lang ! Hỡi Kim lang !*

*Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây!”*

(Trích “*Truyện Kiều”* – Nguyễn Du)

**C. ĐỀ NGHỊ LUẬN VĂN HỌC MINH HỌA VÀ DÀN Ý THAM KHẢO**:

Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*“ Cậy em em có chịu lời,*

*Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.*

*Giữa đường đứt gánh tương tư,*

*Keo loan chắp mối tơ thừa mặc em.*

*Kể từ khi gặp chàng Kim,*

*Khi ngày quạt ước khi đêm chén thề.*

*Sự đâu sóng gió bất kì,*

*Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai.*

*Ngày xuân em hãy còn dài,*

*Xót tình máu mủ thay lời nước non.*

*Chị dù thịt nát xương mòn,*

*Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây …”*

(Trích “*Truyện Kiều*” – Nguyễn Du)

1. **Mở bài:** (Gợi ý nội dung triển khai cơ bản)
* Giới thiệu tác giả Nguyễn Du và tác phẩm Truyện Kiều.
* Giới thiệu đoạn thơ: Sau đêm thề nguyền, Kim Trọng về quê hộ tang chú. Gặp cảnh gia biến bất ngờ, Kiều phải bán mình chuộc cha và em trai. Đêm cuối, trước ngày theo Mã Giám Sinh, Kiều đã cậy nhờ Thúy Vân thay mình trả nghĩa cho Kim Trọng.
* Bi kịch tình yêu và vẻ đẹp tâm hồn kiều sẽ được thể hiện qua cách Thúy Kiều thuyết phục và trao duyên cho em => Trích dẫn đoạn thơ mở đầu gồm 12 câu ( dẫn câu thơ đầu... câu thơ cuối )
1. **Thân bài**: (Gợi ý nội dung triển khai cơ bản)
2. **Khái quát:** Đoạn thơ là 12 câu mở đầu cho đoạn trích Trao duyên, là cách Thúy Kiều thuyết phục và trao duyên cho em. Qua đó ta thấy bi kịch tình yêu của Thúy Kiều, thấy được vẻ đẹp tính cách, phẩm chất của nhân vật.
3. **Cảm nhận về những giá trị nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ:**

**Lời nhờ cậy**: (hai câu đầu)

*“Cậy em em có chịu lời,
Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa.”*

– Trong lời nói với Thúy Vân, Kiều đã thể hiện lòng tin tuyệt đối, chỉ có Thúy Vân là người nàng tin cậy nhất, cũng như mong em chia sẻ với mình và hàm chứa cả sự thông cảm với em trong tình cảnh éo le này.

+ “*Cậy*”: nhờ với tất cả sự tin tưởng, trông cậy, hi vọng.

+ “*Chịu lời*”: nhận lời vì miễn cưỡng, chấp nhận hi sinh.

* Kiều làm việc khác thường qua *hành động lạy – thưa*: nàng mời Thúy Vân ngồi lên, nàng lạy và thưa chuyện cùng em. Hành động bất thường, tạo không khí trang trọng, thiêng liêng cho buổi trao duyên. Qua đó ta thấy Kiều xem em như một ân nhân, nàng lạy đức hi sinh cao cả của Thúy Vân khi sẽ thay chị trả nghĩa chàng Kim.

– Những lời nói và hành động đó của Kiều vừa tạo được không khí trang trọng cho buổi trao duyên, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc sắp nhờ, khiến Thúy Vân chú ý; vừa rất tế nhị và sâu sắc

**Thúy Kiều trao duyên, dùng lí lẽ thuyết phục Thúy Vân**: (mười câu còn lại)

– Kiều tâm sự với em về mối tình thắm thiết nhưng mong manh, dang dở giữa mình và Kim Trọng. Kiều mong sẽ tìm được sự cảm thông của em.

*“Giữa đường đứt gánh tương tư,
Keo loan chắp mối tơ thừa mặc em.
Kể từ khi gặp chàng Kim,
Khi ngày quạt ước khi đêm chén thề.”*

+ Tình cảm gắn bó sâu đậm, kỉ niệm khó phai mờ với Kim Trọng: điệp từ “ *khi* ”, nghệ thuật tiểu đối “ *ngày quạt ước / đêm chén thề* ”

+ Duyên tình đột ngột bị chia cách: thành ngữ “*giữa đường* *đứt gánh”* và hình ảnh “ đứt gánh tương tư” gợi mối tình dang dở, đứt quãng. Cụm từ*“ mối tơ thừa”* là cách nói cho thấy Kiều hiểu rõ sự thiệt thòi của em. “*Mặc em*” là phó mặc, ủy thác cho em. Các hình ảnh thơ nhấn mạnh sự mong manh, nhanh tan vỡ của mối tình với Kim Trọng, thể hiện nỗi đau trong lòng Kiều.

– Kiều nói tới biến cố gia đình.

*“Sự đâu sóng gió bất kì,
Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai.”*

+ Hoàn cảnh trái ngang làm tình yêu lỡ làng. Gia biến xảy ra, nàng đã hi sinh tình yêu để làm tròn chữ hiếu, chữ tình đành dang dở. Thúy Kiều mong Vân hiểu mà nối duyên trả nghĩa cho Kim Trọng.

– Kiều nêu lí lẽ thuyết phục em:

*“Ngày xuân em hãy còn dài,
Xót tình máu mủ, thay lời nước non
Chị dù thịt nát xương mòn,
Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây.”*

+ “*Ngày xuân em hãy còn dài*”: Vân còn trẻ, còn có tương lai -> chia tay tình yêu, Kiều xem mình như không còn tuổi xuân, không còn hi vọng.

*+ “Xót tình máu mủ thay lời nước non”*: gợi tình ruột thịt, tình máu mủ thiêng liêng để thuyết phục Thúy Vân. Chỉ có tình chị em thiêng liêng sâu nặng mới có thể khiến em vì chị mà gánh lấy trách nhiệm nặng nề này.

*+ “Thịt nát xương mòn”, “Ngậm cười chín suối”:* Thúy Kiều dẫn cả cái chết của mình để thuyết phục em, để gợi sự thương cảm ở Thúy Vân.

* Lời thuyết phục khiến Thúy Vân khó lòng từ chối.
1. **Đánh giá chung về đoạn thơ:**
* Qua cách trao duyên thông minh, khôn khéo, ta thấy được tình yêu sâu nặng và vẻ đẹp tâm hồn Kiều: một người tế nhị, sắc sảo, trọng tình nghĩa, giàu lòng hi sinh, hiếu thảo.

– Đặc sắc nghệ thuật: Miêu tả tinh tế diễn biến tâm lí nhân vật. Sử dụng sáng tạo thành ngữ, dùng từ gợi tả, nghệ thuật tiểu đối, sử dụng điệp từ…

1. **Kết bài:**
* Khẳng định lại giá trị của 12 câu thơ mở đầu đoạn trích *Trao duyên*: giá trị nội dung, tư tưởng, giá trị nghệ thuật.
* Nêu suy nghĩ riêng của bản thân (nếu có).

**D. VIDEO BÀI GIẢNG THAM KHẢO:**

 Dạy học trên truyền hình: Môn Ngữ Văn - Lớp 10 – Đài PTTH Hà Nội

1/ <https://www.youtube.com/watch?v=0J5R7Lbn-fI>

2/ <https://www.youtube.com/watch?v=Rzik76ykts4&t=2s>

(Giáo viên: Cô Nguyễn Bảo Nhung, GV trường THPT Lê Quý Đôn – Đống Đa - Hà Nội)